

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phàn Thị Đ**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: **Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu.**

Bị đơn: Anh **Lèng Văn L**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: **Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu.**

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Phàn Thị Đ** và anh **Lèng Văn L**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phàn Thị Đ** và anh **Lèng Văn L** thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: : Chị **Phàn Thị Đ** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung **Lèng Duy H** sinh ngày 16/4/2018 cho đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh **Lèng Văn L** không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh **Lèng Văn L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị chị **Phàn Thị Đ** và anh **Lèng Văn L** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Phàn Thị Đ** và anh **Lèng Văn L** mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ (Bảy mươi lăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm. Chị **Phàn Thị Đ** tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà anh **Lèng Văn L** phải nộp. Tổng cộng chị **Phàn Thị Đ** phải nộp 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm

Chị **Phàn Thị Đ** đã nộp 300.000 VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000280 ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị **Phàn Thị Đ** được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND xã Bản Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thanh Bắc**